

**Trì Giới Vi Bản
Tịnh độ Vi Quy
Quán Tâm Vi Yêu
Thiện Hữu Vi Y**

TỨ TRỌNG GIỚI TƯỚNG

Tập 6

Chủ giảng: Pháp sư Định Hoằng

Thời gian: Ngày 26 tháng 8 năm 2016

Địa điểm: Chùa Tịnh độ Thiện Quả Lâm, Đà Loan

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

[Kính thưa] quý vị từ-kheo đại đức, quý vị ni sư, quý vị liên hữu và quý vị thiện tri thức đang xem phát sóng trực tiếp tôn kính! Chúc mọi người buổi chiều tốt lành! A-di-đà Phật! Mời để tay xuống. Chúng ta tiếp tục học tập kinh Ngũ Giới Tướng, [chúng ta] đã học đến giới thứ ba là giới dâm. Kinh văn:

“Nếu ưu-bà-tắc hành tà dâm với tứ gái đã có gia đình, có chủ thì phạm tội không thể sám hối, những tội nhẹ khác thì như đã nói ở trên”.

Căn cứ theo Tiên Yếu của đại sư Ngẫu Ích nói: “*Tứ gái chưa có gia đình*”, tức là chỉ từ nữ. Mặc dù bạn là chủ nhân của họ, nếu họ chưa có gia đình, chưa có người chủ khác, muốn thu nhận họ thì có thể dùng lễ như pháp để cho họ một danh phận, ví dụ làm thiếp, làm vợ, việc này thời xưa có thể được. Nếu họ đã “có gia đình, có chủ rồi”, tức là họ đã thuộc về người khác, nếu hành dâm với họ thì phạm tội không thể sám hối. “*Những tội nhẹ khác thì như đã nói ở trên*”, nghĩa là nếu vẫn chưa quan hệ ở những đường dâm chính thức thì thuộc vào tội phương tiện, Phần trước đã nói rồi.

“Ba vị trí là đường miệng, đường đại tiện, đường tiểu tiện”.

Đây chính là ba vị trí hành dâm.

“Ngoài ba vị trí này mà hành dâm ở những vị trí khác thì đều có thể sám hối”.

Đây là nói tội không thể sám hối và tội có thể sám hối, khác biệt chính là ở chỗ này. “Những vị trí khác” chính là những bộ phận khác trên thân thể.

“Nếu ưu-bà-tắc hành dâm với tứ gái chưa có gia đình ở những đường không chính thức thì phạm tội có thể sám hối, nhưng đời sau phải chịu tội báo nặng nề”.

Ưu-bà-tắc này, nêu tì nữ của họ chưa lập gia đình, mà tiên hành hành dâm với họ ở những đường không chính thức. ở những đường không chính thức này cũng chính là không phải ở những đường dâm chính thức, không phải ở đường miệng, đường đại tiện, đường tiểu tiện, cho nên phạm tội có thể sám hối, khinh tội. Nhưng cách làm như vậy cũng là hủy hoại tiết tháo của con người, khiến người nữ này thất đức, mất tiết hạnh, dù không mất giới thể, tức là không phạm tội bậc thượng không thể sám hối, nhưng mà đời sau phải chịu tội báo nặng nề, tức là đời sau chuyển thế đều phải đọa đường ác. Tội này rất nặng, đây là chỉ tội nghiệp đạo, nói theo tội phạm giới thì có thể sám hối, nhưng tội nghiệp đạo thì rất nặng, gọi là tổn hại âm đức, quý thân trong cõi u minh đều căm ghét. Tổn hại tiết tháo của người khác như vậy cũng chính là tổn hại âm đức của chính mình. Đặc biệt là ở nơi không ai nhìn thấy, cậy vào thế lực của mình để lăng nhục người khác, làm việc phi lễ với tỳ nữ, đây là người mà quý thân trong cõi u minh vô cùng căm ghét. Ví dụ họ là đệ tử Tam bảo, đã thọ tam quy ngũ giới mà làm nhục họ, thì tội này càng nặng.

Trong kinh Chánh Pháp Niệm Xứ có nói: *“Nếu có kẻ ác xâm phạm đến các vị ưu-bà-di thọ trì ngũ giới”*, ưu-bà-di tức là cư sĩ nữ. *“Làm ô nhục phạm hạnh của họ”*, tức là hủy hoại trình tiết của họ. *“Mà còn tự cho là hủy hoại danh tiết của họ thì không có tội”*, đã phạm tội ác này rồi, vẫn cho rằng mình không có tội. Ví dụ trong trường hợp này, người chủ làm chuyện phi lễ với tỳ nữ, họ cho rằng cô ấy là tỳ nữ của tôi, nên tôi ô nhục cô ấy cũng không có tội, phá giới hạnh của cô ấy cũng không phải là ác, phá giới hạnh của cô ấy cũng chẳng phải ác nghiệp gì, không tin nhân quả, làm nhiều chuyện bất thiện.

Người này chết rồi sẽ đọa địa ngục Nội Nhiệt Phí, địa ngục này như thế nào vậy? *“Luôn bị thiêu nấu”*, bị lửa thiêu, bị nước nóng luộc, *“và gió nóng thổi”*, loại

gió này rất nóng, giống như hơi nước vậy. “*Người ấy ở địa ngục sôi nóng này thân thể bị chín rồi chết*”. Bị nước luộc, nước sôi luộc, lại thêm lửa đốt, gió hơi nước xông, thân thể liền chín, chín rồi thì đương nhiên sẽ chết.

“*Sống lại rồi chạy đến nơi khác, [tội nhân] bị [ngục tốt] bắt bỏ trong núi Cát Tiệt*”, chết rồi không phải là hết, gió lạnh vừa thổi liền sống lại. Sau khi sống lại họ chạy bạt mạng, sau đó bị dạ-xoa bắt lại để ở trong núi Cát Tiệt. Ở trong núi này “*dùng sắt nóng đở đở cưa cắt*”, sắt nóng đở giống như sắt mới từ lò luyện thép ra vậy, bên trên đều có ngọn lửa, bị sắt nóng cưa.

“*Cắt các căn trên thân tội nhân*”, loại sắt nóng này đương nhiên vừa chém xuống thì các bộ phận trên thân thể liền bị chặt đứt, tay chân thậm chí cả đầu đều bị chặt đứt.

“*Họ kêu la thảm thiết rồi chết*”, đương nhiên họ vô cùng đau khổ, như vậy mà chết, kêu gào thảm thiết rồi chết.

“*Rồi sống lại tiếp tục chịu khổ vô lượng năm*”, chết đi một lần như vậy, sau đó sống lại rồi tiếp tục chịu khổ. Trong một ngày muôn lần chết muôn lần sống lại, mà [thời gian] chịu khổ là vô lượng năm, vô lượng kiếp.

Ở trong kinh Phật nói đều là sự thật, tuyệt đối không phải hù dọa người. Ở đây nói một địa ngục là “ngục sông lớn Tỳ-đà-la-ni thiêu đốt và cuốn trôi dữ dội”.

Địa ngục này “*nếu có người làm việc tà ác*”, phạm tà dâm, “*đốt hương đón rước người nữ về làm vợ*”, tức là chính thức đón rước, đốt hương để đón rước người phụ nữ này, tức là người vợ. “*Mà người phụ nữ này không có tội lỗi*”, người vợ này không có lỗi làm gì, “*sau đó sanh tâm chán ghét, bịa tội mà gán ghép cho người vợ ấy*”. Hiện nay có rất nhiều người kết hôn xong, sau một thời gian thì chán ghét, thích mới chán cũ. Người vợ không có lỗi làm, vậy là họ liền tạo chuyện, bịa đặt một số tội danh không có căn cứ áp đặt lên người vợ, như vậy để có thể bỏ vợ, ly hôn với vợ. “*Gán ghép tội lỗi cho vợ xong*”, gán ghép tội lỗi lên thân người khác như vậy xong. “*Lại cùng họ hành dâm*”, sau đó còn muốn hành dục với vợ, người như vậy chết rồi sẽ đọa địa ngục, tức là đọa địa ngục này, “*địa ngục sông lớn cuốn trôi*”, [tội nhân] trôi nổi trong một con sông lớn. Con sông này đương nhiên là một con sông sôi sục cuộn cuộn. “*Chịu khổ nào đến cùng cực*”, “*ở nơi tối tăm ấy bị sắt, gậy nóng*”

chẻ, cắt, đốt, nấu”, ở trong dòng sông ấy bị trôi đến một nơi rất tối tăm, rồi bị sắt nóng, gậy lửa chẻ, cắt, thiêu, nấu.

“*Lại thường mưa xuống gậy sắt nóng cắt chẻ thân người rời ra*”, trên trời còn rơi xuống những gậy sắt, gậy sắt này giống như quyền trượng của Lỗ Trí Thâm vậy, nó có một lưỡi đao, như vậy từ trên trời bay xuống, cắt thân người, chém thành hai khúc rời ra.

Cho nên người tà dâm phần lớn đều bị đọa vào địa ngục bị đốt, bị chẻ, bị nấu như vậy. Đây là cảnh giới do tâm dâm dục hiện ra, nghiệp lực khiến trở thành như vậy. Kinh văn tiếp theo lại nói:

“Nếu ưu-bà-tắc hành dâm cùng người nam, trẻ nhỏ, người làm v.v. ở hai vị trí thì phạm tội không thể sám hối. Những tội nhẹ khác thì giống như đã nói ở trên”.

Ở đây đều lấy ưu-bà-tắc để làm ví dụ, đương nhiên cũng bao gồm ưu-bà-di, nam nữ đều như nhau. Nói người nam thì nhất định bao gồm cả người nữ. Vị ưu-bà-tắc này, nam cư sĩ này “cùng người nam, trẻ nhỏ, người làm”, tức là đầy tớ trai, nô bộc, việc này giống như đồng tính luyến ái vậy. “Cùng họ hành dâm ở hai vị trí”, hai vị trí của người nam là đường đại tiện, đường miệng, thì “phạm tội không thể sám hối”. Nếu ưu-bà-di cùng đầy tớ trai làm như vậy thì cũng phạm tội không thể sám hối như thế. “Phạm những tội nhẹ khác thì giống như đã nói ở trên”, những tội nhẹ khác tức là không thuộc về hai vị trí của nam, ba vị trí của nữ, những bộ phận khác trên thân thể thì phạm tội nhẹ hơn có thể sám hối. Phía trước đã nói rõ.

“Nếu ưu-bà-tắc hành dâm cùng dâm nữ mà không trả tiền thì phạm tà dâm không thể sám hối, nếu trả tiền thì không phạm”.

Đây là nói đến ưu-bà-tắc cùng dâm nữ, tức là cùng kỹ nữ hành dâm. Sau khi hành dâm mà không trả tiền thì phạm tà dâm, phạm trọng tội không thể sám hối. Điều này là tất nhiên rồi. Trên kinh ở đây nói trả tiền cho họ thì không phạm.

Căn cứ theo sách “Bổ sung giải thích” của đại sư Hoằng Nhứt có nói: “*Chắc là không phạm tội bậc thượng không thể sám hối*”, chứ không phải là không phạm tội gì, càng huống hồ đây là việc tổn hại thân thể hủy hoại đạo đức, làm sao có thể không có tội lỗi cho được? Căn cứ theo lời giải thích của luật sư Quảng Hóa có nói,

ở Ấn Độ thời đó thì sự việc này vẫn được phép. Thời tiết ở Ấn Độ rất nóng, nếu Phật nghiêm cấm quá khắt khe thì quả thực người ở đó không cách nào phụng hành được, mà ngược lại trở thành phép tắc vô nghĩa, cho nên Phật mới đại từ bi mở phương tiện này cho ưu-bà-tắc, nhưng ở Trung Quốc mà nói thì không có chuyện này. Người Trung Quốc đặc biệt chú trọng đạo đức, ngay đến chánh nhân quân tử của thế gian còn không thể đến những chốn lầu xanh kỹ viện ấy, càng huống hồ là cư sĩ đã thọ ngũ giới, làm sao còn dám cùng kỹ nữ hành dâm cho được?

Có câu “cội gốc sanh tử thì đục đứng đâu”, cư sĩ học Phật là muốn thành Phật, chúng ta tu Tịnh độ là muốn cầu sanh thế giới Cực Lạc, nếu lòng dâm này không buông bỏ được thì làm sao có thể vãng sanh Tịnh độ cho được?

Tâm của bạn sẽ không thanh tịnh, tâm tịnh thì cõi Phật tịnh, mà dâm dục là nhân tố lớn nhất khiến tâm không thanh tịnh. Cho nên Phật cũng nói tỳ-ni tùy theo từng nơi, tỳ-ni chính là giới luật.

Ở Ấn Độ mọi người cho là thanh tịnh, nhưng ở nơi khác lại cho là không thanh tịnh, ở nơi khác cũng phải tùy thuận theo phong tục ở nơi ấy. Giống như ở Ấn Độ, lúc ấy Phật có thể cho phép hành dâm cùng kỹ nữ mà trả tiền thì không phạm, không phạm tội bậc thượng không thể sám hối, nhưng chắc chắn vẫn phạm tội bậc trung. Nhưng ở Trung Quốc thì là giới luật tùy theo từng nơi, [việc này] phải phán thành trọng tội bậc thượng không thể sám hối. Cách phán này đều giống như cách phán trong giới tỳ-kheo, giới sa-di, [và giống như cách phán] ở trong luật tạng.

Trong luật tạng nói rất rõ ràng, bất luận là chúng sanh nào, là người, là động vật, là quỷ thần, là nam hay là nữ, chỉ cần quan hệ ở những đường dâm chính thức một chút xíu thôi thì sẽ phạm trọng giới, vậy thì làm sao có thể nói ngoại trừ kỹ nữ được.

Kinh văn tiếp theo:

“Nếu có người chết, thậm chí súc sanh đã chết, nhưng thân thể chưa bị thối rữa, [nếu ưu-bà-tắc] hành tà dâm cùng họ, [hành dâm] ở ba vị trí của người nữ thì phạm tội không thể sám hối. Những tội nhẹ thì như đã nói ở trên”.

Đây là nói hành dâm trên thân thể người chết, hoặc là hành dâm trên thân thể động vật đã chết. Tử thi này vẫn chưa hoàn toàn bị hư hoại, hoặc là mới chết, hoặc là chết chưa lâu, các bộ phận trên thân vẫn chưa hoàn toàn bị hư hoại, phần lớn chưa

bị hư hoại. Hành dâm trên thân thể này, ở ba vị trí của người nữ là đường đại tiện, đường miệng, đường tiểu tiện thì phạm tội không thể sám hối. Đối với người chết cũng là như vậy. Nếu không phải ở ba vị trí, hoặc không phải ở hai vị trí của người nam, thì phạm tội nhẹ có thể sám hối, giống như trường hợp đã nói ở trước.

Kinh văn tiếp theo:

“Nếu ưu-bà-tắc tự thọ bát chi mà hành dâm thì phạm tội không thể sám hối. Bát quan trai giới không luận là chánh hay tà, tất cả đều phạm”.

“Bát chi” chính là thọ bát quan trai giới một ngày một đêm. Đương nhiên căn cứ theo “Thành Thực Luận” thì bát quan trai giới có thể thọ nhiều ngày nhiều đêm, thậm chí thọ đến lúc mạng chung đều được. Thông thường là một ngày một đêm. Cư sĩ thọ bát quan trai giới thì phải hoàn toàn đoạn trừ dâm dục giống như người xuất gia vậy. Nếu bản thân đã thọ bát quan trai giới rồi mà lại hành dâm thì phạm tội không thể sám hối, dù là [hành dâm] với vợ của mình, người vợ không thọ bát quan giới, tôi đã thọ bát quan trai giới rồi, tôi hành dâm thì tôi phạm, người vợ không phạm.

Cho nên “bát chi” chính là bát quan trai giới, không luận là chánh hay tà, tà tức là tà dâm, chánh tức là chánh dâm, “tất cả đều phạm”.

Thông thường thọ ngũ giới là chỉ không tà dâm, cho phép việc chánh dâm giữa vợ chồng, cho nên chánh dâm không phạm, tà dâm mới phạm. Tà dâm tức là không phải quan hệ vợ chồng, mà là người nam hoặc người nữ khác, nhưng thọ bát quan trai giới thì giống như người xuất gia vậy, tất cả dâm dục đều phải đoạn, mà [hành dâm] ở ba vị trí của người nữ, hai vị trí của người nam thì phạm tội không thể sám hối.

“Nếu ưu-bà-tắc mặc dù không thọ giới”.

Tức là chỉ thọ tam quy, tam quy cũng có thể miễn cưỡng gọi là ưu-bà-tắc, nhưng họ không thọ ngũ giới, hoặc là trong ngũ giới họ có thể thọ riêng từng điều. Họ không thọ giới dâm này, mà họ thọ giới khác.

“Mà phạm giới dâm với đệ tử Phật trì tịnh giới”.

Đệ tử Phật bao gồm bảy chúng. Chỗ này Tiên Yếu nói: “*Tỳ-kheo, tỳ-kheo-ni, thức-xoa-ma-na, sa-di, sa-di-ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di*”, họ có giới thể, họ chưa xả giới mà bạn mạo phạm họ, hành tà dâm với họ.

“Mặc dù không mắc tội phạm giới”.

Bởi vì bạn không có giới thể, hoặc chí ít là bạn không thọ giới không tà dâm, vậy thì bạn sẽ không phạm giới, nhưng tội nghiệp đạo thì rất nặng, bằng với tội làm ô nhiễm phạm hạnh của họ.

“Sau đó sẽ mãi mãi không thể thọ ngũ giới được, cho đến xuất gia [cũng không được] thọ giới cụ túc”.

Đây là thuộc về nạn biên tội, họ cũng không gọi là biên tội. Biên tội là có giới thể nhưng phá giới thể thì gọi là biên tội. Điều này thuộc về nạn, nạn làm ô nhiễm phạm hạnh của họ, như vậy thì mãi mãi không thể thọ giới lại nữa, thậm chí ngũ giới cũng không thể thọ, càng huống hồ xuất gia thọ giới sa-di, giới cụ túc. Trừ khi như thế nào? Thủ tướng sám, đắc tướng hảo. Như vậy mới có thể phục diệt được tội này, sau đó mới có thể thọ giới lại được.

Do đó trong Tiên Yếu nói: “*Thậm chí ngày vợ mình thọ bát quan giới cũng không được mạo phạm*”. Vợ của mình, ngày cô ấy thọ bát quan trai giới, bạn hãy xem họ là người xuất gia, bạn không được mạo phạm đến họ. Nếu mạo phạm họ, hành dâm ở ba vị trí chỉ một chút thôi thì cũng phạm tội không thể sám hối. Nếu bạn không thọ giới thì đương nhiên không thể nói là tội phạm giới, nhưng sau này cũng sẽ trở thành trọng nạn khi thọ giới, không được thọ giới. Những người phạm như vậy đều gọi là phá hoại phạm hạnh của người. Đây là già nạn. “Hỏi”, trong Tiên Yếu, đại sư Ngẫu Ích đã đưa ra một câu hỏi: “*Xâm phạm tịnh hạnh của người thì đương nhiên gọi là trọng nạn*”, người đó trên thân có tịnh giới mà bạn phá giới của họ, như vậy thì bạn phạm trọng nạn rồi.

“*Giả sử, ngược lại bị người thọ giới dụ hoặc thì có phạm già nạn không?*” Nếu họ đã thọ giới, nhưng họ lại đến mê hoặc tôi, khiến tôi hành dâm với họ, như vậy thì có thuộc về già nạn không?

“*Hoặc là không biết mà vô tình phạm*”, nếu không biết họ là người có tịnh giới, hoặc tôi không biết vợ tôi có thọ bát quan trai giới hay không mà cứ nghĩ giống như bình thường rồi vô tình phạm.

“*Sau này lại hối hận thành tâm phát lộ sám hối*”, sau này họ mới biết, họ cảm thấy rất hối hận, thành tâm phát lộ sám hối.

Như vậy “*thì có được thọ ngũ giới và xuất gia không?*” Người như vậy có trọng nạn không? Còn có thể tiếp tục thọ ngũ giới, hoặc là xuất gia thọ cụ túc giới được không?

Trả lời: “*Nếu biết đối phương đã thọ giới thì không được tùy tiện nghe theo sự mê hoặc của họ*”. Bạn đã biết họ thọ giới rồi, thọ bát quan trai giới rồi, vậy thì bạn không thể tùy tiện để họ dụ hoặc mà hành dâm với họ được.

“*Nhưng bị họ dụ hoặc thì tất nhiên tội sẽ nhẹ hơn một chút*”, dù bạn không chủ động mà bị họ dụ hoặc thì tội nghiệp này, đây là chỉ tội nghiệp đạo, bởi vì bạn không thọ giới này, cho nên đây thuộc về tội nghiệp đạo, nhất định sẽ giảm nhẹ hơn một chút, không đến nỗi trở thành trọng nạn.

“*Theo lý, không biết mà phạm thì cũng như vậy*”. Vô tình phạm đương nhiên tội cũng sẽ nhẹ hơn, hoặc là bạn không biết thì đương nhiên không thể tính là phạm tội.

“*Nhưng phương pháp sám hối nhất định không phải dễ dàng [mà sám trừ được]*”, tuy bạn đã phá phạm hạnh của họ, mặc dù cô ấy là vợ của bạn, hoặc họ là chồng của bạn, họ đã thọ bát quan trai giới rồi, bất luận là anh ấy chủ động hay bạn chủ động hành dâm thì việc này chính là phá phạm hạnh của họ, phương pháp sám hối nhất định không phải là dễ dàng.

“*Nên đi thỉnh giáo các bậc cao tăng đại đức tinh thông giới luật thì mới có thể diệt trừ được tội này*”. Tức là phải sám hối như thế nào, phải thủ tướng sám, tác pháp sám không thể cứu được. Bởi vì thứ nhất, bạn không thọ giới này nên đương nhiên không cần tác pháp sám hối. Tác pháp sám chỉ trừ được tội phạm giới, không diệt được tội nghiệp đạo. Hiện nay là nạn chướng ngại bạn tương lai thọ giới là do tội nghiệp đạo, cho nên cần phải tu thủ tướng sám. Ví dụ lạy Chiêm Sát Sám thì lạy như thế nào? Bạn phải đi thỉnh giáo thiện tri thức, phải lạy được thanh tịnh luân tướng, thanh tịnh luân tướng phải tung như thế nào? Thế nào gọi là thanh tịnh luân

tướng, v.v. Những nghi thức bái sám này đều phải nghiêm túc để nghiên cứu học tập như pháp thì mới có thể tương ứng, thấy được tướng lành. Kinh văn tiếp theo:

“Phật nói với các tỳ-kheo rằng: ta có hai thân là sanh thân và giới thân. Nếu thiện nam tử vì sanh thân của ta mà xây dựng tháp bảy báu cao đến Phạm thiên. Nếu có người phá hoại tháp ấy thì tội này còn có thể sám hối. Nếu phá hoại giới thân của ta thì tội này là vô lượng, thọ tội giống như Y-la long vương vậy”.

Phật nói với các vị tỳ-kheo rằng ta có hai thân, một cái gọi là sanh thân, là nhục thể này, một cái nữa là giới thân. Giới thân chính là pháp thân.

Cho nên trong Tiên Yếu nói: *“Ở đây tổng kết khai thị”*, đoạn này là tổng kết, chỉ rõ: *“Tịnh giới không được xâm phạm. Giới thân tức là pháp thân, nên Phật lấy giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến là pháp thân”*. Đây là năm phần pháp thân, giới là pháp thân thứ nhất. Hiện nay chúng ta thọ giới đắc được giới thể, dùng đại tâm Bồ-đề để cảm được giới thể này, tương lai chúng ta thành Phật rồi thì vẫn là giới thể này, chỉ là giới thể này viên mãn thì gọi là Phật, hiện nay chúng ta vừa phát tâm thọ giới, [giới thể] chưa viên mãn nên vẫn là phàm phu.

Đại sư Ngẫu Ích dùng ví dụ để nói, ví dụ thái tử vừa mới sanh ra, họ đã có một thân rồi, thân này sau khi lớn lên sẽ làm quốc vương, họ sẽ thống lĩnh thiên hạ. Tuy hiện nay họ vẫn chưa trưởng thành, vẫn vô tri vô thức, không biết gì hết, nhưng bạn không thể khinh thường họ, tất cả người ở trong Đông Cung đều phải lễ lạy họ. Bởi vì tương lai thân họ lớn lên làm quốc vương, chính là thân hiện tại, không hề có hai thân, chỉ là cùng một thân đang lớn lên mà thôi. Cho nên hiện nay chúng ta thọ giới, đắc được giới thể và tương lai thành Phật đắc được pháp thân là cùng một thân, cùng một thể. Ví dụ bạn hủy hoại giới thể này, vậy thì chính là hủy diệt pháp thân của mình rồi.

Cho nên Phật nói “nêu thiện nam tử”, có một cư sĩ kiến thành như vậy “vì sanh thân của ta”, vì thân thể này, nhục thân này của ta “xây dựng tháp bảy báu”, ví dụ như xá-lợi, hoặc là nhục thân bất hoại, vì nhục thân xá-lợi này xây tháp bảy báu để cúng dường. Tháp này xây rất cao, rất cao, “cao đến Phạm thiên”. Phạm thiên không phải ở cõi Dục giới, vượt qua sáu tầng trời Dục giới thông mãi lên trời Sắc giới, [một tòa] kiến trúc lớn như vậy, hùng vĩ như vậy, mà có người hủy hoại, phá

hoại, tội này đương nhiên rất nặng, nhưng “vẫn có thể sám hối”, vẫn có thể sám hối được, nhưng nếu tổn hại giới thân của ta thì “tội này là vô lượng”. Bạn xem, Phật không hề nói “hủy hoại giới thân của bạn”, mà nói “hủy hoại giới thân của ta”, nghĩa là gì? Đây là ám thị giới thể mà hiện nay bạn đắc được chính là pháp thân của Phật. Vậy pháp thân của Phật là “hết thấy chư Phật trong ba đời đều cùng một pháp thân”, pháp thân hiện nay của bạn và pháp thân của Phật, pháp thân của mười phương ba đời, pháp thân của hết thấy chư Phật là cùng một thân. Cho nên Phật nói hủy hoại pháp thân của ta, không nói hủy hoại pháp thân của bạn. Bởi vì pháp thân của bạn chính là pháp thân của Phật. Giới thể mà hiện nay bạn đắc được chính là pháp thân của Phật. Bạn tổn hại giới thể của bạn chính là làm tổn hại pháp thân của Phật, tội này không gì so sánh được. Phá hoại bảo tháp, cúng dường nhục thân xá-lợi của Phật tội đã rất lớn rồi. Pháp thân là thường hằng, nhục thân là vô thường, cho nên “tội này là vô lượng”. Chỗ này Tiên Yếu nói:

“Vì giới pháp này là thầy thầy tương truyền, tức là pháp thân của Như Lai, thường trụ không diệt”. Chúng ta thọ ngũ giới cũng tốt, Bồ-tát giới cũng tốt, đây là “thầy thầy tương truyền”, kỳ thực chúng ta thọ ngũ giới, và thọ Bồ-tát giới đều là lấy tâm Bồ-đề làm thể. Đây là lời đại sư Ngẫu Ích nói, làm sao bạn mới đắc được giới thể? Phải phát tâm Bồ-đề. Từ tâm Bồ-đề mới có thể cảm được giới thể, cho nên chúng ta thọ ngũ giới và bát quan trai giới, tuy đây là giới pháp Thanh văn nhưng khi thọ, khi thọ tam quy, giới sư đều phải hướng dẫn mọi người duyên theo cảnh phát tâm, duyên niệm thập phương thể giới, thập pháp giới, hết thấy chúng sanh hữu tình vô tình thể đoạn hết thấy ác, thể tu hết thấy thiện, thể độ hết thấy chúng sanh. Đây chính là phát tâm Bồ-đề. Bởi vì bạn đã phát tâm Bồ-đề mới có thể cảm được giới thể, điều này chúng tỏ giới thể này không khác với giới thể Bồ-tát. Giới thể Bồ-tát cũng là phát tâm Bồ-đề mới cảm được. Cho nên ngũ giới, bát giới này, bao gồm cả giới sa-di, tỳ-kheo, tỳ-kheo-ni của chúng xuất gia, trên thực tế thể đều là thể của giới Bồ-tát, nó thuộc về luật nghi giới trong Bồ-tát tam tụ tịnh giới. Giới pháp của Bồ-tát thu nhiếp hết thấy các giới. Đương nhiên thu nhiếp cả ngũ giới, bát giới, giới sa-di, giới tỳ-kheo.

Giới thể Bồ-tát là thầy thầy tương truyền từ chỗ của Phật chuyển tiếp truyền xuống. Ban đầu Phật chế giới, truyền giới cho người, tức là để con người đạt được giới thể này của Phật. “Hết thấy chúng sanh có tâm thì đều nên tiếp nhận giới của Phật. Nếu người thọ giới của Phật tức là đã bước vào quả vị của chư Phật rồi”. Bạn

thọ giới của Phật liền được pháp thân của Phật, cho nên đã nhập vào địa vị của chư Phật rồi. Hiện nay là bước vào địa vị tu nhân, tương lai chính là địa vị chứng quả. Cho nên ở đây đã hiển lộ ra pháp thân của Như Lai thường trụ không diệt. Từ Phật truyền thẳng xuống, tổ tổ truyền nhau, giới thể này truyền mãi cho đến ngày nay, ở trong thân chúng ta, cho nên chúng ta phải chân thành khẩn thiết hộ niệm [giới thể này]. Đây mới là tâm hiếu thuận đối với Phật. “Hiếu gọi là giới”, không có tâm hiếu thuận, không hiếu thuận với cha mẹ, sư trưởng, tăng già Tam bảo thì bạn làm sao có thể đắc giới? Làm sao có thể giữ tốt giới của bạn cho được? Phải giúp giới thể này truyền mãi không bị diệt mất, đây chính là pháp thân thường trụ.

“*Hoặc tự phá phạm hạnh*”, tự mình phá giới thể của mình. “*Hoặc lại phá phạm hạnh của người*”, cũng phá luôn giới thể của người khác, tức là hành dâm với họ, phá phạm hạnh của họ. “Phạm” nghĩa là thanh tịnh, “*làm như vậy là phá hoại pháp thân của Như Lai*”. Bạn xem tội này nặng biết bao: “*Cho nên so với tội phá hoại tháp xá-lợi sanh thân [của Phật] lại càng nặng hơn*”. Đương nhiên so với tội phá hoại tháp xá-lợi sanh thân, phá hoại đó đương nhiên tội rất nặng rồi, nếu là tội phá hoại thì đều phải đọa địa ngục A-tỳ. Phá hoại là thuộc về tội gì? Là bằng với tội làm thân Phật chảy máu, đó chính là tội nghịch, càng huống hồ bạn phá giới thể, vậy thì càng nặng hơn tội phá hoại.

“*Y-la long vương, gọi đầy đủ là Y-la-bạt-la, cũng gọi là Y-la-bát*”, ở đây có một điển cố, Y-la là tên [một loài] cây. “*Tiếng Hoa gọi là hôi thối*”, loài cây này rất thối. “*Bạt-la, tiếng Hoa gọi là cức*”, tức là loài cây cực kỳ hôi thối. Trên đầu con rồng này mọc lên một cái cây vô cùng hôi thối như vậy, hơn nữa trên thân mình đều có rất nhiều con trùng nhỏ, một số loại trùng miệng nhọn, cắn thịt của rồng, khiến rồng vô cùng đau đớn, giống như địa ngục vậy.

“*Chuyện kể vị long vương này, trước đây vào thời Phật Ca-diếp có vị tỳ-kheo*”, Phật Ca-diếp là một vị Phật trước Phật Thích-ca Mâu-ni, thời gian đó quá lâu xa rồi. Lúc đó vị tỳ-kheo này đã dùng tâm sân giận khinh mạn lời Phật rồi phạm một giới nhỏ, Phật cấm tỳ-kheo không được bẻ gãy cây cỏ, đây gọi là phá hoại sanh tướng, hủy hoại sanh tướng, cho nên giống như tỳ-kheo không được dẫm lên cỏ xanh, không được ngắt lá cây, không được bẻ hoa, không được nhổ cỏ. Những việc này người tại gia có thể làm, người tại gia không có giới này, Tỳ-kheo thì có giới này, phạm là tội nhỏ trong thiên thứ năm. Vị tỳ-kheo này cho rằng bẻ một ngọn cỏ,

bẻ một cành cây thì việc này có tội gì chứ? Vì sao Phật phải chế giới này? Là tâm khinh mạn, không hiểu rõ ý nghĩa của giới này, do đó đã phạm tội bẻ cây cỏ, nhưng không biết sám hối. Ông không chịu sám hối, cảm thấy đây là chuyện nhỏ, sau đó liền quên mất, kết quả nghiệp không tha cho ông, như vậy đời đời kiếp kiếp, từ thời Phật Ca-diếp mãi cho đến hiện tại, đến thời Phật Thích-ca Mâu-ni, [thời gian] lâu xa như vậy, ông đều làm long vương. Bởi vì ông có tâm sân giận nên đọa làm rồng, đọa làm rắn. Đây đều là do tâm sân giận chiêu cảm, nhưng ông cũng là người có phước báo, người không có phước báo mà tâm sân giận rất nặng thì trực tiếp đọa địa ngục vạc dầu rồi. Ông có phước báo, bởi vì ông từng làm tỳ-kheo, trì giới tu hành, kết quả đã làm long vương. Trên đầu vị long vương này mọc lên một cái cây thối, trên thân bị rất nhiều trùng cắn, đau khổ vô cùng tận. Bạn xem phạm một giới vi tế như vậy, không chịu sám hối mà phải chịu đau khổ như vậy. Trong kinh Phật cũng nói: “Dùng tâm khinh mạn mà vi phạm lời Phật dạy, cho đến phạm tội nhỏ ở chương thứ năm”, giống như tội nhỏ chặt phá cây cỏ ở chương thứ năm này đều phải đọa địa ngục 9 triệu năm. Trên thực tế cảm nhận của vị long vương này cũng giống như địa ngục vậy. Phạm tội nhỏ còn bị như vậy, huống hồ là phạm giết, trộm, dâm, dối. Nếu phạm những giới trọng căn bản này còn có thể tưởng tượng được không? Mà hai giới giết và trộm này thì *“người hơi có lòng từ bi, khiêm nhường còn không chịu phạm”*. Người có tâm từ bi không nhẫn tâm sát sanh. Người có phẩm hạnh liêm khiết, người biết việc gì nên làm, việc gì không nên làm, đây chính là người có khiêm nhường, hạng người này họ cũng không phạm giới trộm. Họ biết trời biết đất biết, anh biết tôi biết, cho nên không thể tùy tiện phạm giới trộm cắp được.

“Duy chỉ giới dâm này là con người dễ phạm nhất”, tà dâm, con người rất dễ dàng phạm phải, vì sao vậy? Bởi vì đời đời kiếp kiếp tập khí này sâu nặng nhất, tập khí của Dục giới, *“ái không nặng không sanh Ta-bà”*. Vì sao bạn luân hồi đến thế giới Ta-bà vậy? Chính là do ái dục, tức là chủ yếu do dục tà dâm của nam nữ. Cho nên Phật nói, may mà chúng sanh chỉ có một phiền não lớn như vậy, nếu còn thêm một phiền não khác nữa, to lớn và sâu nặng như phiền não dâm dục thì chúng sanh vĩnh viễn không thể thoát khỏi lục đạo, có thể thấy được đây là căn bản của sanh tử, cho nên con người dễ phạm giới này nhất, tập khí này là nặng nhất.

“Do đó, tội phạm giới còn nặng hơn cả tội phá tháp Phật”, so với tội phá tháp còn nặng hơn. *“Vậy thì phước của việc trì giới không sâu dày hơn phước của việc xây tháp sao”*. Ngược lại điều này cũng như vậy, nếu bạn có thể cố gắng nghiêm trì

giới luật, kiên trì không phạm, vậy thì phước báo của bạn đương nhiên sẽ vượt hơn việc xây bảo tháp lên đến Phạm thiên, công đức [trì giới] còn lớn hơn công đức xây tháp. Cho nên, phước của trì giới lớn hơn nhiều so với bố thí, chính là đạo lý này. Trên kinh nói người Diêm-phù-đề chúng ta, con người trên địa cầu “có thể trì giới một ngày một đêm”, tức là trì ngũ giới thì công đức, phước báu của bạn đều vượt qua trăm năm bố thí tứ sự cúng dường cho chúng sanh trong tứ thiên hạ. Cho nên mọi người có thể thọ giới, đây chính là có cơ hội tu phước, mà bạn lại có thể trì giới vậy thì phước báo không thể tưởng tượng được. Một ngày một đêm đã không thể tưởng tượng được rồi, huống hồ là cả đời? Dùng phước báo này để hồi hướng cầu sanh về thế giới Cực Lạc, lâm chung bạn nhất định sẽ tự tại vãng sanh, đến thế giới Cực Lạc là thượng phẩm thượng sanh.

Trong sách “Bổ sung giải thích” của đại sư Hoằng Nhât còn có lời bổ sung giải thích rõ ràng: *“Nếu mê thiếp của mình đang trong thời gian mang thai”,* người vợ có thai rồi hoặc là trong thời gian cho con bú, khi cho con bú, *“mà giao hợp ở những vị trí không phải đường dâm thì cũng gọi là tà dâm”*. Cho nên đây là định nghĩa của tà dâm, không phải chỉ nói [hành dâm] với vợ người khác, mà đối với vợ mình, khi cô ấy đang mang thai, đang cho con bú cũng không được phép, là không phải lúc, hoặc là hành dâm ở những vị trí khác, tức là không phải ở đường tiêu mà ở đường miệng hoặc là đường đại tiện, hành dâm ở những đường không chính thức cũng là tà dâm, nhưng tội tà dâm này không phạm trọng tội, mà phạm tội có thể sám hối.

Nói một câu tổng kết, phạm giới dâm có ba điều kiện quan trọng, thứ nhất là có “tâm dâm”, thứ hai là “đường dâm”, nam ở hai vị trí, nữ ở ba vị trí, “sự việc đã hoàn thành”, tức là đưa vào dù ít như hạt mè, một chút xiu thôi là phạm trọng tội rồi. Trước khi chưa đưa vào thì đều là tội phương tiện, có thể sám hối. Vậy cảnh tượng, tức là “đường”, đường này chính là chỉ đường dâm, nam ở hai vị trí, nữ ở ba vị trí, bạn lại nghĩ là đường dâm rồi quan hệ thì phạm tội bậc thượng không thể sám hối. “Nghĩ ngờ đường dâm”, là bạn hoài nghi đây có phải là đường dâm hay không rồi quan hệ thì phạm tội bậc thượng không thể sám hối. “Nghĩ không phải đường dâm”, bạn cho rằng đó không phải là đường dâm rồi quan hệ thì phạm tội bậc thượng không thể sám hối. Nói cách khác, bất luận tâm bạn nghĩ như thế nào, bạn có hoài nghi hay không, không giống như giới giết và giới trộm. Giới giết, giới trộm thì trong lòng không nghĩ như vậy, vật này bạn nghĩ không có chủ, trên thực tế nó có chủ, nhưng

bạn nghĩ nó không có chủ, rồi lấy thì không phạm. Hoặc là người nhưng bạn nghĩ họ là phi nhân rồi giết thì không phạm trọng tội, chỉ phạm khinh tội, còn đâm dục chỉ cần là đường đâm, tức là đường đâm chính thức, bất luận bạn nghĩ đó là đường đâm hay nghĩ đó không phải đường đâm, vẫn có hoài nghi mà quan hệ thì phạm trọng tội, không thể sám hối, không căn cứ theo tâm tưởng của bạn. Quan hệ ở đường đâm không chính thức, bất luận bạn nghĩ như thế nào thì đều phạm tội bậc trung có thể sám hối, tội bậc trung có thể sám hối. Đường đâm không chính thức này chính là những bộ phận khác.

Khai duyên là do oan gia cưỡng hiếp, như sắt nóng vào người, chỉ có khổ không có vui thì đây mới không phạm. Tức là bị oan gia bắt giữ, nghĩa là cưỡng hiếp, lúc này giống như sắt nóng để vào người, vô cùng đau khổ, không hề có chút thọ lạc nào, thì việc này mới không phạm. Nếu có một chút thọ lạc, bất luận là khi bắt đầu hay khi kết thúc mà có thọ lạc thì phạm tội không thể sám hối.

Thứ hai là “ngủ say không hay biết”, đương nhiên bản thân đều không biết thì không phạm, bị người xâm phạm thì không phạm, còn “tâm trí cuồng loạn”, điều này thông tất cả giới đều không phạm. Giới dâm xin nói đến đây. Tiếp theo, điều cuối cùng là giới nói dối. Kinh văn:

“Phật nói với các vị tỳ-kheo rằng: Ta dùng mọi [phương thức] để trách người nói dối và tán thán người không nói dối, thậm chí trêu đùa cũng không được nói dối, huống hồ là cố ý nói dối”.

Phật nói với các vị tỳ-kheo rằng, ta dùng mọi [cách thức] để trách mắng người nói dối và khen ngợi người không nói dối, thậm chí khi trêu đùa đều không được nói dối, càng huống hồ là cố ý nói dối.

“Các trường hợp vi phạm là”.

Các trường hợp phạm giới nói dối là như thế nào? Ở đây là nói đến đại nói dối, đại nói dối cũng sẽ mất giới thể.

“Nếu ưu-bà-tắc không biết không thấy thánh pháp vượt hơn người mà tự nói mình là La-hán”.

“Không biết không thấy”, tức là chưa chứng đắc, vượt hơn người, là thánh pháp vượt hơn người thông thường, cảnh giới của thánh nhân, mà tự nói mình là A-

la-hán. A-la-hán là vượt hơn người thông thường, là thánh nhân rồi. Chỗ này Tiên Yếu nói là đoạn được phiền não của tam giới, đoạn sạch kiến tư phiền não của tam giới thì chứng A-la-hán. Hoặc là “*hướng lên quả vị A-la-hán*”, hướng chính là “A-la-hán hướng”, hoặc gọi là “tứ quả hướng”, hướng về tứ quả vẫn chưa hoàn toàn chứng đắc được quả vị này, nên không gọi là quả mà gọi là hướng; chứng nhập quả A-la-hán, người này đương nhiên cũng là thánh nhân, người này đã “đoạn sạch tư hoặc của Vô sắc giới”. Kiến hoặc đã đoạn sạch rồi, chín phẩm tư hoặc của Dục giới trong tam giới cũng đoạn sạch rồi, tư hoặc của sắc giới cũng đoạn rồi. Vô sắc giới, sắc giới cũng có 9 phẩm, mỗi bốn địa của vô sắc giới có 9 phẩm, sắc giới cũng như vậy, mỗi bốn địa có 9 phẩm. Vậy thì tổng cộng có tám địa, tám nhân chín là 72, 72 cộng thêm 9 phẩm của Dục giới là 81 phẩm, 81 phẩm tư hoặc. Vậy họ đã đoạn sạch được tư hoặc của Dục giới, Sắc giới rồi, tư hoặc của Vô Sắc giới cũng đoạn sạch. Đây gọi là “hướng A-la-hán”. Vậy nói tôi đã chứng đắc cảnh giới này thì phạm tội không thể sám hối, mất giới thể.

“Nếu nói tôi là A-na-hàm”.

Đây là tam quả, Tiên Yếu nói “*đoạn sạch phiền não của Dục giới*”, tức là không những đã đoạn 88 phẩm kiến hoặc của tam giới mà cũng đã đoạn tư hoặc của Dục giới, đoạn hết rồi, thì chứng tam quả A-na-hàm. hoặc Tu-đà-hàm là nhị quả; họ đã đoạn được 6 phẩm tư hoặc trong 9 phẩm, còn lại 3 phẩm. Hoặc là:

“Tu-đà-hoàn”.

Đã đoạn được kiến hoặc, vẫn chưa đoạn tư hoặc.

“Cho đến hướng Tu-đà-hoàn”.

“Hướng” tức là chưa chứng đắc quả vị của họ, hướng, hướng về. Tiên Yếu nói: “*tâm cuối cùng là đệ nhất thế gian, đầy đủ tám nhãn, [nhưng] thiếu một phần trí*”. Người này nhập vào sơ quả, tuy vẫn chưa thấy được thánh đạo nhưng ở thế gian được gọi là đệ nhất rồi, gọi là đệ nhất thế gian, tâm cuối cùng là giai vị đệ nhất thế gian, đệ nhất thế gian này là tứ gia hạnh cuối cùng, “noãn, đánh, nhãn, đệ nhất thế gian”. Đệ nhất thế gian là tâm cuối cùng trong giai vị này, một sát-na liền có thể chứng nhập vào giai vị kiến đạo, đó chính là chứng sơ quả. Họ “đầy đủ tám nhãn”, chính là bốn điều: khổ - tập - diệt - đạo, ở Dục giới họ lại ấn chứng được tứ đế khổ

- tập - diệt - đạo của Dục giới, ở đây có tứ pháp nhãn, lại cộng thêm tứ đế của Sắc giới và Vô Sắc giới, cũng là 4 loại nhãn, tổng cộng là 8 nhãn, nhưng “thiếu một phần trí”, là thiếu một chút, kiến hoặc vẫn chưa hoàn toàn hết, nếu trừ hết thì trí liền đầy đủ, nhập vào sơ quả Tu-đà-hoàn.

“Nếu đắc sơ thiên”.

Tiên Yếu nói: *“Ly sanh hỷ lạc, tương ứng với năm chi công đức”*. Trời sơ thiên tuy chưa chứng được quả vị thánh, nhưng họ đã lìa khỏi Dục giới, họ đã đắc thiên định. Sơ thiên gọi là địa vị ly sanh hỷ lạc. Cõi trời này đã rời khỏi ác pháp của Dục giới, có thể đạt được thiên định giác quán, thân tâm tĩnh mịch mà sanh hỷ lạc. Định này là hết thảy khổ não đều không thể bức bách.

Vậy đạt được năm chi công đức gọi là “giác chi, quán chi, hỷ chi, lạc chi, nhất tâm chi”, đây đều là cảnh giới trong định của sơ thiên. Giác chi là do trong định phát khởi sơ thiên, đạt được sắc pháp thanh tịnh, mà tâm được đại giác ngộ, dường như bỗng nhiên đại giác ngộ vậy, lúc này gọi là giác chi. “Quán chi” là lúc này dùng tâm phân biệt vi tế để quán sát, ở trong cảnh giới thiên định này, phân biệt các công đức vi diệu, cảnh giới vô cùng rõ ràng, đây gọi là quán chi. Cho nên, thiên định không phải nói không có ý niệm gì hết, bên trong nó có “quán”. Thứ ba là “hỷ chi”, tức là tâm vui mừng, trong cảnh giới thiên định hoan hỷ vô lượng. Thứ tư là “lạc chi”, sau khi tâm hoan hỷ này có thể dứt trừ thì tâm điềm nhiên tĩnh lặng, thọ được sự thiên lạc này còn có “nhất tâm chi”, đây là tâm và định pháp tương ưng là một. Vậy nương theo pháp giác, quán, hỷ, lạc thì vẫn còn một chút tán loạn vi tế. Nếu tâm hỷ lạc diệt trừ rồi thì tự nhiên sẽ ở một chỗ với tướng của định, đây gọi là “nhất tâm chi”. Sơ thiên, vậy bạn nói bạn đã đạt được cảnh giới này rồi là đại nói dối. Tiếp theo:

“Nhị thiên”.

Trong Tiên Yếu nói: *“Là định sanh hỷ lạc, tương ứng với bốn chi công đức”*. Đây là trời nhị thiên, nhị thiên ở cõi Sắc giới, người trời này đã lìa khỏi sự tán động của giác quán trong cõi sơ thiên, sơ thiên thì trong tâm vẫn còn sự tán động vi tế. Nhưng họ đã lìa khỏi rồi, nhiếp tâm trong định, điềm nhiên tĩnh lặng mà có thể sanh khởi hỷ lạc thắng định. Sống trong định này, người ấy giống như ở trong phòng tối mà nhìn thấy ánh sáng của mặt trời mặt trăng vậy, thông suốt thấu đáo, buổi tối

không cần bật đèn cũng có thể nhìn thấy được những cảnh giới ở gần xa, đây gọi là bốn chi công đức:

Thứ nhất là “nội tịnh chi”, giác quán diệt rồi, nội tâm rất thanh tịnh.

Thứ hai là “hỷ chi”, khi nội tâm được thanh tịnh, không cần dùng giác quán nữa thì đạt được vô lượng hỷ nội chứng thắng định.

Thứ ba là “lạc chi”, người thiền định này đạt được tâm tình hỷ duyệt, khi tâm này trừ diệt rồi thì tâm vui mừng tĩnh lặng, thọ hưởng sự an lạc của tịch tĩnh.

Thứ tư là “nhất tâm chi”, tức là đạt được nhất tâm, tâm hỷ, tâm lạc cũng diệt rồi, tâm và định hợp lại làm một, bất động rồi thì đây chính là “nhất tâm chi”.

“Tam Thiên”.

Tiên Yếu nói: *“Là ly hỷ diệu lạc, tương ứng với năm chi công đức”*. Đây là trời tam thiên, trời tam thiên đã rời khỏi hỷ lạc của trời nhị thiên, sự hỷ lạc đó vẫn còn một chút động; còn người ở trời tam thiên có thể nhiếp tâm để quán, tĩnh lặng nhập định, đạt được thiên lạc thắng diệu, có năm chi công đức gọi là “xả chi, niệm chi, huệ chi, lạc chi, nhất tâm chi”, mỗi một mức thiên, trời thiên đều có nhất tâm chi, điều này không cần nói tỉ mỉ nữa. Sau đó:

“Tứ Thiên”.

“Là xả niệm thanh tịnh, tương ứng với bốn chi công đức”, đây là ý niệm cũng đã xả bỏ rồi, trời tứ thiên, hỷ của nhị thiên, lạc của tam thiên hoàn toàn đã xả bỏ, tâm không thương ghét, một niệm bình đẳng, thanh tịnh mà không tạp nhiễm, trụ trong định không minh tịch tĩnh như vậy, vạn tướng đều hiện ra, đây thuộc về tứ thiên, nó có bốn chi công đức:

Thứ nhất là “không khổ không lạc chi”, tức là tâm trung dung.

Thứ hai là “xả chi”, lìa lạc mà không ân hận là xả, không sanh tâm hối hận.

Thứ ba “niệm thanh tịnh chi”, niệm chính là ái niệm, ái niệm này thanh tịnh, niệm công đức của chính mình, khiến không bị thoái giảm, tiến vào phạm vi tối thắng.

Thứ tư là “nhất tâm chi”, tức là tâm như gương sáng bất động, như nước lặng không có sóng, trong suốt vắng lặng chiếu rõ vạn vật, đây là công đức của tứ thiên.

“Nếu đạt được từ bi hỷ xả, tứ vô lượng tâm”.

“Từ” là tâm ban vui, ban phát niềm an vui cho chúng sanh. “Bi” là tâm cứu khổ, cứu giúp nỗi thống khổ của chúng sanh. “Hỷ” là khi nhìn thấy người khác được lìa khổ được vui thì tâm sanh khởi niềm vui mừng. “Xả” là ba tâm ở phía trên là “từ, bi, hỷ” đều xả bỏ, một chút chấp trước lưu luyến đều không có, gọi là oán thân bình đẳng, xả bỏ oán thù, cũng xả bỏ thân tình, tâm này là thanh tịnh. “Từ, bi, hỷ, xả”, đây gọi là tứ vô lượng tâm, gọi là vô lượng tức là tâm này có thể duyên niệm vô lượng chúng sanh. Là tâm bình đẳng, cho nên cũng gọi là tứ đẳng tâm. Chúng ta chưa đạt được tâm này mà nói mình đã đạt được, như vậy cũng là đại nói dối.

“Nếu nói đặc định vô sắc”.

Định vô sắc này chính là tứ không định, bốn loại định ở cõi vô sắc, ngay cả sắc pháp cũng không còn nữa. Sắc giới vẫn còn vật chất gọi là sắc pháp, không định thì ngay đến sắc cũng không còn nữa, gọi là vô sắc giới. Bốn loại, thứ nhất là “hư không định”, thứ hai là “thức xứ định”, thứ ba là “vô sở hữu xứ định”, thứ tư là “phi tướng phi phi tướng xứ định”.

Vậy tu thành “không xứ định” rồi thì trong định này có trí tuệ, có thể diệt được ba loại sắc, ba loại sắc là “khả kiến hữu đối sắc”, “bất khả kiến hữu đối sắc”, “bất khả kiến vô đối sắc”, tức là tất cả các sắc pháp đều diệt trừ, nhập vào vô biên hư không xứ, tâm giống như hư không vậy, gọi là “không xứ định”.

Thứ hai là “thức xứ định”, người tu loại thiền định này, ngay cả hư không vô biên đều cảm thấy tán loạn, nên cũng xả bỏ hư không, chuyển tâm duyên thức, duyên thức của chính mình, thức hư không liền xuất hiện, duy thức sở biến, tâm và thức pháp tương ưng gọi là thức xứ định, [định này] càng sâu hơn rồi.

Thứ ba là “vô sở hữu xứ định”, là ngay đến tâm thức vô biên này đều chán lìa, cho nên chỉ có vô tâm thức xứ, tâm không có chỗ nương tựa, ngay đến thức cũng không nương tựa, vốn nương tựa hư không, sinh ra không xứ định thứ nhất, không xứ định là duyên theo hư không, thức xứ định là duyên theo thức, “Vô sở hữu xứ” này thì không và thức đều không duyên theo nữa, gọi là xả thức xứ; tâm duyên theo vô sở hữu xứ, thì tâm tương ưng với vô sở hữu pháp, đây gọi là vô sở hữu xứ định.

Thứ tư là định phi tướng phi phi tướng xứ, ở định phía trước vẫn còn niệm, ví dụ như thức xứ định là có tướng, vô sở hữu xứ định là không có tướng; còn cái này

thì chẳng phải có tướng, chẳng phải không có tướng, là xả bỏ cái có tướng và không có tướng ở phía trước rồi, đây gọi là phi tướng phi phi tướng, những cảnh giới ở phía trước cũng đều xả bỏ, đây là đột nhiên định chân thật phát khởi, không thấy tướng mạo của không và có nữa, không và có đều lìa khỏi rồi, an nhiên tịch tĩnh, thanh tịnh vô vi. Đây gọi là phi hữu tướng phi vô tướng định. Đến đây là cảnh giới cao nhất trong tam giới, đột phá tiếp thì chính là cửu thứ đệ định, chứng quả A-la-hán. Phạm phu thông thường hay mắc kẹt ở chỗ này không ra được, nhưng đây đều là pháp vượt qua người thường.

“Nếu nói đắc được bất tịnh quán”.

Người tu bất tịnh quán thì có thể đoạn trừ ái dục, quán thân bất tịnh, quán hết thấy pháp, hết thấy thân cũng đều bất tịnh, thật sự tu đắc phép quán này thì tâm dâm dục liền không còn nữa.

Còn có:

“A-na-ban-na niệm”.

Đây chính là chỉ sở tức quán. Tiên Yếu chỗ này nói: *“Ở đây gọi là bảo đến bảo đi, tức là hơi thở vào, hơi thở ra vậy”*. Là sở tức quán, có thể giúp điều phục những vọng niệm trong tâm chúng ta. Định này tu thành rồi thì vọng niệm sẽ không còn nữa.

“Hai phép quán này là hai môn cam lồ của Phật pháp, nên gọi là đang tu tập, không được nói là đã chứng đắc”.

Không thể nói là tôi đã chứng đắc, có thể nói là tôi đang tu, nói đã chứng đắc chính là đại nói dối. Còn nói:

“Chư thiên đến chỗ tôi”.

Nói thiên nhân đến, hoặc là:

“Chư long, dạ-xoa”.

Dạ-xoa gọi là quỷ Tiệp Tật, họ có thể bay, có loài đi trên đất cũng rất nhanh.
Còn có:

“Quỷ Bệ-lệ”.

Cũng gọi là “Bé-lê-đa”, cũng gọi là “quỷ Tô phụ”. “Quỷ Tô phụ” nghĩa là trong loài quỷ đói thì họ có thọ mạng rất dài, quỷ trường thọ, nhìn tướng mạo rất giống người già lớn tuổi cho nên gọi là quỷ Tô phụ, còn có:

“Tỳ-xá-xà”.

Tức là “quỷ ăn tinh khí”, ăn tinh khí của người, đây đều thuộc về loài ác quỷ, chính là quỷ hung ác. Còn có:

“Cưu-bàn-trà”.

Đây là: quỷ hình như cái vò, quỷ yếm mị, loài quỷ đói đó có cái bụng rất lớn, giống như cái vò vậy. Yếm mị tức là khi người ngủ, họ sẽ đè lên trên thân con người, chúng ta thường gọi là quỷ đè thân, chính là loại này. Còn có:

“La-sát”.

Là loài quỷ đáng sợ.

“Đến chỗ của tôi, họ hỏi tôi, tôi trả lời họ. Tôi hỏi họ, họ trả lời tôi”.

Nói những lời như vậy, tôi đều có thể đối thoại với những vị thiên long quỷ thần này, người hỏi người trả lời, nhưng kỳ thực đều là lời nói dối, phạm tội không thể sám hối. Kinh văn tiếp theo:

“Nếu vốn dĩ muốn nói là La-hán nhưng nói nhầm thành A-na-hàm thì phạm tội bậc trung có thể sám hối”.

Vốn dĩ muốn nói mình đã chứng A-la-hán nhưng nói nhầm, nói mình đã chứng A-na-hàm, âm có chút giống nhau, vẫn may đối phương không nghe rõ, đây chính là lời nói không rõ ràng, phạm tội bậc trung có thể sám hối.

“Những tội khác cũng phạm như vậy”.

“Là [nói lời] không đúng như ý nguyện ban đầu”, lời bạn nói, lời bạn muốn nói không giống với lời thực tế bạn đã nói, tội liền giảm xuống.

“Nếu có người hỏi ưu-bà-tắc, ông đã đắc đạo chưa”.

Người khác hỏi bạn, bạn đã đắc đạo chưa?

“Nếu im lặng, hoặc biểu hiện tướng như người đắc đạo thì đều phạm tội bậc trung có thể sám hối”.

Bạn không nói, khiến người ta cảm thấy kỳ lạ không hiểu được, “rốt cuộc ông đã đắc đạo chưa?” họ liền bắt đầu khởi tâm nghi hoặc, họ không sanh tâm quyết định, mà còn có chút nghi hoặc là im lặng, hoặc là thị hiện tướng, thể hiện thân tướng. Ví dụ như tỏ ra dáng vẻ đạo mạo trang nghiêm, cảm giác như bạn đã chứng thánh đạo rồi, như vậy thì phạm tội bậc trung có thể sám hối. Bởi vì “lời nói không rõ ràng, đối phương không hiểu rõ lắm, nếu rất rõ ràng, ví dụ nói “ông đắc đạo chưa?”, bạn liền gạt đầu, vậy thì đối phương rất rõ ràng, không có chút hoài nghi nào nữa, cho rằng bạn đã đắc đạo, thì bạn phạm tội bậc thượng không thể sám hối. Tiếp theo:

“Cho đến nói gió lốc thổi quỷ đến chỗ của tôi thì phạm tội bậc trung có thể sám hối”.

Chỗ này Tiên Yếu nói, “chuân”, tức là căn cứ theo Thập Tụng Luật: “*Chưa đắc được giai vị ngoại phạm là biệt tướng niệm xứ và tổng tướng niệm xứ mà nói dối là mình đã chứng đắc, giới thể chưa thanh tịnh mà nói là trì giới thanh tịnh, chưa đọc tụng kinh điển mà nói dối đã đọc tụng thì đều phạm tội bậc trung có thể sám hối*”. “Gió lốc thổi quỷ” tức là cô hồn dã quỷ thông thường, khi họ đến có một cơn gió lốc, cho nên gọi là gió lốc thổi quỷ, bạn nói đã nhìn thấy họ đến, kỳ thực căn bản là bạn không thấy, bạn gạt người, thì phạm tội bậc trung có thể sám hối. Thậm chí Tiên Yếu chỗ này nói ngoại phạm là gì vậy? Là giai vị tu đạo của Thanh văn thừa, trước khi vẫn chưa chứng được sơ quả, có bảy giai vị gia hạnh, ba giai vị đầu là ngoại phạm, bốn giai vị sau là nội phạm. Ba giai vị đầu là “ngũ đình tâm vị”, “biệt tướng niệm trụ vị”, còn có “tổng tướng niệm trụ vị”. Cho nên ở đây nói đến “biệt tổng tướng niệm”, là biệt tướng niệm và tổng tướng niệm, đây thuộc về giai vị ngoại phạm. Bốn giai vị sau là nội phạm, tức là “noãn, đánh, nhãn, đệ nhất thế gian”, vừa rồi có nhắc đến một chút. Vậy ở đây không nói chứng thánh đạo, [mà nói] khác một chút thuộc về giai vị, vậy phạm tội bậc trung có thể sám hối. Hoặc nói mình trì giới thanh tịnh, trên thực tế không phải, vẫn còn phạm giới, hoặc là nói mình đã đọc tụng kinh điển nào đó, kỳ thực chưa đọc tụng, những điều này đều phạm tội nói dối bậc trung có thể sám hối.

“Nếu ưu-bà-tắc xác thật nghe rồi mà nói chưa nghe, xác thực đã thấy mà nói chưa thấy, có nghi mà nói không, không nghi mà nói có, như vậy đều là nói dối, đều phạm tội bậc trung có thể sám hối”.

Trên thực tế đã nghe rồi nhưng nói chưa nghe, hoặc là trên thực tế đã thấy rồi nhưng lại nói chưa thấy; trên thực tế có nghi, “có nghi nhưng nói là không”, tức là tâm miệng không đồng nhất, hoặc là không nghi nhưng nói có nghi, chỉ cần bạn thấy nghe nghi, những gì trong tâm nghĩ và miệng nói không đồng nhất thì đều là nói dối, đây thuộc về tội nói dối nhỏ, cho nên thuộc về tội có thể sám hối bậc trung. Vậy không quan trọng những gì bạn nói có phải sự thật hay không, ví dụ bạn chỉ hươu bảo ngựa, bạn thấy con hươu đó, bạn cho rằng nó là ngựa, vậy bạn chỉ con hươu này rồi nói nó là ngựa, ví dụ trong tâm bạn cho rằng nó là hươu mà nói nó là ngựa thì đương nhiên là nói dối rồi. Nhưng bây giờ bạn cho rằng nó là ngựa, bạn nhận định sai, trên thực tế nó là hươu mà bạn nhận nhầm, sau đó bạn nói nó là hươu. Bạn nói đúng rồi, may nói đúng rồi, nhưng lời bạn nói không giống với điều trong tâm bạn nghĩ, là nói dối. Tâm miệng không đồng nhất là nói dối, bất luận việc bạn nói là thật hay không. Chỗ này Tiên Yếu nói: *“Càng hướng hồ là nói ly gián, nói thô ác, nói thêu dệt”*, đây đều là khẩu nghiệp, nói ly gián chính là nói thị phi, nói thô ác chính là mắng chửi người, lời lẽ thô lỗ, nói thêu dệt chính là nói những lời đường mật, hý luận, lời vô nghĩa, đều phạm tội nói dối giống như vậy, tội bậc trung, nhưng không mất giới thể, bởi vì không phạm đến tội bậc thượng. *“Nên nói là có thể sám hối, không phải nói không phạm tánh tội”*, nó vẫn có tánh tội, tiếp theo:

“Nếu khởi niệm muốn nói dối, nhưng chưa nói thì phạm tội bậc hạ có thể sám hối”.

Đây thuộc về tội phương tiện xa, chỉ mới động ý niệm.

“Nói ra nhưng chưa hết ý thì phạm tội bậc trung có thể sám hối”.

Tức là bạn nói ra nhưng chưa nói đến những lời bạn muốn nói.

“Hoặc nói nhầm”.

Tức là nói sai, vốn dĩ bạn muốn nói chứng tứ quả, nhưng bạn nói tam quả, nói sai rồi, và nói không rõ ràng, lời nói không thật rõ ràng, ví dụ như mình nói chuyện hơi lấp một chút, đối phương cũng nghe không rõ ràng, hoặc bạn nói tiếng Hoa với

một người nước ngoài, họ cũng nghe không rõ ràng đều gọi là phương tiện gần. Trong này có phương tiện thứ, tức là giai đoạn ở trong này. Tội phương tiện gần đương nhiên là tội bậc trung có thể sám hối.

“Nếu nói với người khác là mình đã đắc đạo thì phạm tội không thể sám hối”.

Chính mình nói với người khác: “tôi đã đắc đạo rồi”, đắc đạo này đương nhiên thấp nhất là sơ quả trở lên, phạm tội không thể sám hối.

“Nếu cuồng loạn, nếu tâm điên loạn, không tự chủ được lời nói thì không phạm”.

Loại này là thuộc về khai duyên trong tất cả giới, nếu là tâm cuồng tâm loạn, loạn đến mức nào vậy? Nhìn thấy lửa cho là vàng rồi cầm lên, trường hợp như vậy. “Không tự chủ được lời nói” là bản thân căn bản không biết mình đang nói gì, tức là đã mất hết toàn bộ bản tâm, điên cuồng hồ đồ rồi, vậy đây mới không phạm. Cho nên giới nói dối này, “chủ yếu chế giới nói dối lớn, cũng kèm theo chế giới nói dối nhỏ”, nói dối nhỏ tức là không phải nói những pháp vượt qua người thường, mà chỉ cần tâm miệng không đồng nhất là thuộc về tội nói dối nhỏ, phạm tội bậc trung.

Nếu nói dối của Bồ-tát tại gia và xuất gia, hoặc là tỳ-kheo, tỳ-kheo-ni, ở trong giới Bồ-tát là phạm trọng giới. Điều này ở trong ngũ giới của Thanh văn giới tuy không phạm trọng giới, nhưng bạn phải biết nghiệp cũng rất nặng, đặc biệt là nói dối của tăng, điều này không được nói lung tung.

Nếu vì lợi dưỡng, ví dụ tán thán người khác trì giới hoặc tu định, khai trí tuệ, v.v. thành tựu rồi, mà trong tâm muốn tự tán thán mình, vì lợi dưỡng mà nói như vậy. Hoặc là những oai nghi đi đứng nằm ngồi cố ý biểu hiện rất oai nghi trang nghiêm, rất an tường giống như dáng vẻ đắc đạo vậy, muốn để người khác biết, đây cũng là phạm tội bậc trung có thể sám hối, thuộc về tội phương tiện, tội phương tiện đại nói dối, tức là làm ra vẻ, lừa gạt người khác để người khác cúng dường bạn.

Vậy điều kiện quan trọng để phạm tội này, thứ nhất đối tượng hướng đến là người, nói với người là phạm trọng tội; “biết là người”, nếu “nghĩ là người”, hoặc “nghĩ là phi nhân” thì phạm tội nhẹ. Còn có “tâm lừa gạt”, còn “nói nghiêm túc đầy đủ”, thật sự nói ra mình đã chứng A-la-hán rồi, nói ra đầy đủ, nói rõ ràng [như vậy],

thứ năm là “đối tượng lãnh hội lý giải được”, đối phương nghe hiểu rồi; đối phương nghe không hiểu, nghe không rõ ràng, bạn vẫn phạm tội phương tiện có thể sám hối, chỉ cần nghe hiểu rồi thì không thể sám hối. Vậy nếu trong cảnh tượng “nói với người”, bạn biết là người, thì phạm tội bậc thượng không thể sám hối. Nếu nghi là người, bạn hoài nghi họ có phải người không? Sau đó nói thì cũng là tội bậc thượng không thể sám hối. Đây đương nhiên là thuộc về trường hợp đại nói dối rồi. Nếu nghĩ là phi nhân, hoặc họ vốn dĩ là phi nhân mà bạn nghĩ là người hoặc nghi là phi nhân, hoặc nghĩ là phi nhân, rồi nói với họ thì phạm tội bậc trung có thể sám hối.

Vậy khai duyên: nếu nói với người về các pháp chứng quả, không nói bản thân chúng, mà chỉ nói về pháp này thì không phạm, hoặc nói nhằm thì cũng không phạm, còn có “nói đùa”, nói đùa thì không phạm bốn tội, nhưng cũng phạm tội nhỏ thiếu oai nghi, không nên nói như vậy. Còn “tâm trí cuồng loạn” mà nói thì đều không phạm trọng tội. Trong “Du-già Bồ-tát giới bản” nói: Bồ-tát nếu vì chúng sanh, bản thân không có tâm ô nhiễm, vì lợi ích chúng sanh mà nói dối, tức là dùng phương tiện nói dối, vì muốn cứu độ chúng sanh, ví dụ có một người thợ săn đi đến, hỏi bạn là con thỏ chạy hướng nào rồi? Bạn không nói với họ con thỏ ấy chạy hướng nào, bạn nói con thỏ ấy không ở đây, v.v. tức là nói dối. Điều này trong giới Bồ-tát thì không vi phạm mà sanh nhiều công đức, nhưng điều này thì không thể lạm dụng. Nếu lạm dụng thì trong này vẫn là có tội, tốt nhất là đừng nói dối. Nhưng lại có thể hoàn thành được mục đích của bạn, cho nên trong luật nói: thợ săn hỏi bạn “Con hươu ấy ở đâu? Chạy hướng nào rồi?” Bạn có thể trả lời như vậy: Tôi không thấy chúng sanh. Vì sao không thấy vậy? Bởi vì chúng sanh vốn không, là tứ đại giả hợp, nên tôi không thấy, tôi không thấy có chúng sanh. Đối phương cũng nghe không hiểu bạn đang nói gì. Điều này không phạm tội nói dối. Bởi vì trong tâm bạn thật sự cho rằng không có chúng sanh, bạn nói như vậy thì không phạm.

Tốt rồi, thời gian cũng đã hết. Pháp hội lần này của chúng ta giảng về khóa trình bốn giới trọng đến đây đã viên mãn. Mọi người đều có thể hiểu rõ về giới tướng này, quan trọng nhất là phải cố gắng trì giữ, hy vọng chúng ta có thể nghiêm trì tịnh giới, không phạm oai nghi, và cuối cùng có thể tự tại vãng sanh về thế giới Cực Lạc. Cảm ơn mọi người!